

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH L**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 138/2021/HSST
Ngày: 27-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Chí.

Ông Nguyễn Ngọc Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Ông Nguyễn Hồng Kim – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2021/TLST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2021/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Phi Y**, sinh năm: 1977.

Tên gọi khác: Ni.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: 407 Bến Bình Đông, Phường 13, Quận 8, Thành phố H; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn Long và bà Nguyễn Thị Hai (đã chết); Bản thân không có chồng, có 01 con sinh năm 2002; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo bị bắt ngày 27/9/2021, tạm giam ngày 30/9/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Nguyễn Minh H, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

2/ Nguyễn Hữu Phúc, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

3/ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 1, xã Tân Q Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố H.

4/ Nguyễn Hòa Thanh, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Cư trú: khu phố Phước Thuận, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

5/ Trương Nguyễn Thanh Tùng, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

6/ Nguyễn Thị Kiều Q, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Cư trú: khu phố Trĩ Yên, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

7/ Trần Hữu Khánh, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

8/ Huỳnh Thị Kiều Thu, sinh năm 1959 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

9/ Nguyễn Văn Hai, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/3/2020 Trương Phi Y, Nguyễn Thị Th, Huỳnh Thị Kiều Thu cùng với hai người nữ tên Phượng và Trang không rõ lai lịch, địa chỉ đến khu đất trống thuộc Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, rủ nhau chơi đánh bài cào 03 lá ăn thua bằng tiền, làm cái xoay vòng, số tiền đặt mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Khoảng 15 phút sau lần lượt có Nguyễn Thị Kiều Q, Nguyễn Minh H, Trương Nguyễn Thanh Tùng, Nguyễn Hòa Thanh, Trần Hữu Khánh, Trương Minh Tân, Nguyễn Hữu Phúc tham gia chơi, trong đó Phúc chỉ tham gia ké. Lúc này số tiền thắng thua mỗi ván từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. Ai làm cái thắng thì đưa cho Nguyễn Văn Hai từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng để nhờ mua nước uống.

Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an thị trấn C bắt quả tang các đối tượng trên đang đánh bạc ăn thua bằng tiền. Tang vật thu giữ gồm 01 (một) bộ bài tây 52 lá; 01 (một) cH lát; 07 (bảy) ghế nhựa; tiền trên cH bạc 5.000.000 đồng. Qua điều tra Trương Phi Y đã bỏ trốn đến ngày 27/9/2021 bị bắt theo lệnh truy nã.

Qua điều tra, xác định: Trương Phi Y mang theo 8.500.000 đồng, sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, kết quả thắng 2.800.000 đồng; Nguyễn Thị Th sử dụng

2.000.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Thị Kiều Q sử dụng 1.300.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Minh H sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc; Trương Nguyễn Thanh Tùng sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Hòa Thanh sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc; Trần Hữu Kh sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc; Trương Minh Tân sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc; Huỳnh Thị Kiều Thu sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Hữu Phúc sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Như vậy tổng số tiền đánh bạc là 14.300.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 141/CT-VKSCG ngày 26/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Trương Phi Y về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trương Phi Y từ 03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù.

Vật chứng: căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Đề nghị tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.800.000 đồng bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Đối với số tiền 8.800.000 đồng và vật chứng vụ án thu giữ đã xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 117/2020/HSST, ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, nên không xem xét.

Đối với số tiền 5.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone, màu hồng; 01 (một) xe mô tô Vision, biển số 59L2-98042 của bị cáo Y, không liên quan đến vụ án nên cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/3/2020, tại khu đất trống thuộc Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, Trương Phi Y cùng với Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Kiều Q, Nguyễn Minh H, Trương Nguyễn Thanh Tùng, Nguyễn Hòa Thanh, Trần Hữu Khánh, Trương Minh Tân, Huỳnh Thị Kiều Thu, Nguyễn Hữu Phúc và đối tượng nữ tên Phụng, tên Trang không rõ nhân thân tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào 3 lá thắng thua bằng tiền, làm cái xoay vòng, với số tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.300.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật. Trong quá trình điều tra bị cáo Y đã bỏ trốn đến ngày 27/9/2021 bị bắt theo lệnh truy nã. Qua điều tra xác định được Y mang theo 8.500.000 đồng, sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, kết quả thắng 2.800.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo Y đã cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm trật tự công cộng, bị cáo cũng nhận biết đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật như: trộm cắp, cướp tài sản, gây thương tích ... nên Nhà nước ta đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội để góp phần giữ gìn an ninh, trật tự xã hội. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy, trong giai đoạn điều tra bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Xét thấy tại phiên tòa bị cáo Y khai làm thuê giúp việc nhà thu nhập không ổn định, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với Trương Phi Y vào ngày 05/3/2020 đã bị xử lý theo bản án hình sự sơ thẩm số 117/2020/HSST, ngày 27/11/2020 và bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HSST, ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện C. Đối với đối tượng nữ tên Phụng và Trang có hành vi đánh bạc nhưng quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân nên cơ quan CSĐT Công an huyện C tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[9] Về tang vật thu giữ:

Qua điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tạm giữ và hoàn trả cho bị cáo Y số tiền 5.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone, màu hồng; 01 (một) xe mô tô Vision, biển số 59L2-98042 do không liên quan đến vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với số tiền 8.800.000 đồng và vật chứng vụ án thu giữ đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 117/2020/HSST, ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, nên không xem xét.

Đối với số tiền 5.800.000 đồng bị cáo sử dụng để đánh bạc và thắng bạc, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trương Phi Y phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trương Phi Y 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/9/2021.

Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trương Phi Y, nếu bị cáo Y không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật: Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm ngàn đồng) tiền Việt Nam.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 115/QĐ-VKSCG, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Về án phí: bị cáo Y phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

NGUYỄN MINH CHÍ - NGUYỄN NGỌC HUY

NGUYỄN ĐỨC BẢO

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C, ngày 27 tháng 12 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 8 giờ 45 phút ngày 27 tháng 12 năm 2021.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Chí.

Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2021/TLHS-ST, ngày 29/11/2021 đối với bị cáo: Trương Phi Y.

Căn cứ vào Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Trương Phi Y phạm tội “*Đánh bạc*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Trương Phi Y 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/9/2021.

Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trương Phi Y, nếu bị cáo Y không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật: Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm ngàn đồng) tiền Việt Nam.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 115/QĐ-VKSCG, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Về án phí: bị cáo Y phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

NGUYỄN MINH CHÍ - NGUYỄN NGỌC HUY NGUYỄN ĐỨC BẢO